

THÔNG BÁO DANH SÁCH NỘP THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN QUÝ 1/2018
(Thu nhập từ tiền công, tiền thù lao của cá nhân có ký hợp đồng lao động BC + HĐQTC)

STT	HỌ TÊN		ĐƠN VỊ	Tổng thu nhập chịu thuế/Quý	Các khoản giảm trừ/ Quý			Thu nhập tính thuế/quý	Số thuế phải nộp/quý	Số thuế đã tạm khấu trừ trong Q1/2018	Số thuế chênh lệch		Ký Nộp
					Bản thân	Người phụ thuộc	Trừ bảo hiểm bắt buộc				Phải nộp thêm	Được thoái trả	
1	Nguyễn Trọng	Nghĩa	Khoa Kinh tế	64,147,970	27,000,000	10,800,000	2,218,181	24,129,789	1,662,978		1,662,978	-	
2	Trịnh Hoàng	Hiệp	Khoa Kinh tế	42,571,620	27,000,000	-	1,504,545	14,067,075	703,353		703,353	-	
3	Phạm Quỳnh	Như	Khoa Kinh tế	40,092,000	27,000,000	10,800,000	1,314,495	977,505	48,876		48,876	-	
4	Phạm Thị Gia	Tâm	Khoa Kinh tế	37,612,380	27,000,000	-	1,093,365	9,519,015	475,950		475,950	-	
5	Lê Thị Thu	Thảo	Khoa Kinh tế	37,612,380	27,000,000	-	1,093,365	9,519,015	475,950		475,950	-	
6	Đào Anh	Tuấn	Khoa Kinh tế	38,252,760	27,000,000	-	958,230	10,294,530	514,728		514,728	-	
7	Bùi Ánh	Tuyết	Khoa Kinh tế	36,744,630	27,000,000	-	1,093,365	8,651,265	432,564		432,564	-	
8	Nguyễn Mỹ	Tiên	GV Khoa Kinh tế	28,159,266	27,000,000	-	929,157	230,109	11,505		11,505	-	
TỔNG CỘNG								77,388,303	4,325,904	-	4,325,904	-	

Tổng cộng thuế phải nộp thêm: **4,325,904 đồng**

Bằng chữ: Bốn triệu ba trăm hai mươi lăm nghìn chín trăm lẻ bốn đồng chẵn.

NGƯỜI LẬP BẢNG

KẾ TOÁN TRƯỞNG

Ngày 10 tháng 05 năm 2018
HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Minh Thùy

Nguyễn Kính

Phạm Hữu Lộc